

Số: 2961 /UBND-KTHTĐT

Mỹ Hào, ngày 12 tháng 10 năm 2026

V/v hướng dẫn quy trình nộp, tiếp nhận đăng
ký môi trường tại UBND phường Mỹ Hào

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường Mỹ Hào;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ
kinh doanh trên địa bàn phường;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (đã được sửa đổi, bổ sung
tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo
vệ môi trường (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT và
Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT);

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 về cắt giảm,
phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện
kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Thực hiện Công văn số 7463/SNNMT-QLMT ngày 09/10/2026 của Sở
Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn nộp, tiếp nhận
đăng ký môi trường theo Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP;

Để thống nhất việc nộp, tiếp nhận và quản lý hồ sơ đăng ký môi trường đối
với các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền tiếp
nhận của UBND phường Mỹ Hào, UBND phường hướng dẫn quy trình nộp, tiếp
nhận đăng ký môi trường trên địa bàn phường như sau:

I. Nguyên tắc chung

1. Đăng ký môi trường không phải là thủ tục hành chính. Chủ dự án đầu tư,
cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường có
trách nhiệm tự kê khai, gửi văn bản đăng ký môi trường đến cơ quan tiếp nhận
theo đúng thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung
thực của thông tin, số liệu đã kê khai.

2. Việc UBND phường Mỹ Hào tiếp nhận, ghi nhận văn bản đăng ký môi
trường nhằm phục vụ công tác theo dõi, quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường
trên địa bàn; không phải là việc thẩm định, phê duyệt, xác nhận hoặc chấp thuận
nội dung đăng ký môi trường; không xác nhận công trình, biện pháp xử lý chất
thải của dự án, cơ sở đã đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

3. Trường hợp dự án, cơ sở thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc thủ tục môi trường khác thì chủ dự án, cơ sở phải thực hiện đúng thủ tục tương ứng theo quy định; không được sử dụng đăng ký môi trường để thay thế các thủ tục này.

4. UBND phường thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ; đối chiếu nội dung kê khai với quy định pháp luật và tình hình thực tế của dự án, cơ sở; kịp thời hướng dẫn chủ dự án, cơ sở bổ sung, chỉnh sửa đối với các nội dung chưa đầy đủ, chưa phù hợp hoặc chưa bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường.

II. Đối tượng nộp đăng ký môi trường

Đối tượng phải thực hiện đăng ký môi trường là dự án đầu tư, cơ sở thuộc quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường, cụ thể:

- Đối tượng phải đăng ký môi trường tại UBND cấp tỉnh: là dự án đầu tư, cơ sở có phát sinh nước thải (nước thải công nghiệp, sinh hoạt) xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 50 m³/ngày trở lên hoặc phát sinh bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng từ 20.000 m³/giờ trở lên nhưng không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường theo quy định.

- Đối tượng phải đăng ký môi trường tại UBND cấp xã: là dự án đầu tư, cơ sở có phát sinh nước thải (nước thải công nghiệp, sinh hoạt) xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng dưới 50 m³/ngày hoặc phát sinh bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý với tổng lưu lượng dưới 20.000 m³/giờ, trừ các dự án đầu tư, cơ sở thuộc đối tượng miễn đăng ký môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và khoản 1, 2, 3 Điều 12 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026.

- Dự án, cơ sở đã được cấp giấy phép môi trường trước ngày Nghị quyết 66.19/2026/NQ-CP có hiệu lực thi hành nhưng không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường theo quy định tại Nghị quyết này thì được lựa chọn tiếp tục sử dụng giấy phép môi trường đã được cấp đến hết thời hạn. Giấy phép môi trường đã được cấp sẽ hết hiệu lực trong trường hợp chủ dự án đầu tư, cơ sở thực hiện thủ tục ĐKMT theo quy định hoặc hết hiệu lực trong trường hợp dự án, cơ sở thuộc đối tượng không phải ĐKMT. Riêng cơ sở khai thác khoáng sản thuộc đối tượng quy định tại mục này, ngoài việc thực hiện quy định tại mục này phải thực hiện quy định tại khoản 4 mục II Phụ lục IX Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP.

III. Thành phần hồ sơ đăng ký môi trường

1. Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đăng ký môi trường theo Mẫu số 47 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;

- Bản sao Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).

2. Văn bản đăng ký môi trường phải kê khai đầy đủ, trung thực các nội dung chủ yếu sau:

- Thông tin về chủ dự án đầu tư, chủ cơ sở;
- Tên, địa điểm thực hiện dự án, cơ sở;
- Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- Quy mô, công suất hoạt động;
- Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hóa chất sử dụng;
- Nguồn phát sinh, lưu lượng nước thải; phương án thu gom, xử lý, thoát nước thải;
- Nguồn phát sinh bụi, khí thải; lưu lượng, thành phần, công trình, biện pháp xử lý nếu có;
- Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại phát sinh;
- Tiếng ồn, độ rung và biện pháp giảm thiểu;
- Phương án thu gom, quản lý, xử lý chất thải;
- Cam kết thực hiện công tác bảo vệ môi trường.

3. Các tài liệu như giấy tờ pháp lý của dự án, cơ sở; sơ đồ mặt bằng; sơ đồ thu gom nước thải, khí thải; hợp đồng, thỏa thuận thu gom chất thải; hồ sơ đấu nối; tài liệu về công trình xử lý chất thải; kết quả quan trắc môi trường (nếu có) không phải là thành phần hồ sơ bắt buộc. Chủ dự án, cơ sở cung cấp khi UBND phường đề nghị làm rõ nội dung kê khai hoặc khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.

IV. Cách thức nộp hồ sơ

Chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND phường Mỹ Hào nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau:

1. Nộp trực tiếp tại UBND phường Mỹ Hào (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị);
2. Nộp qua dịch vụ bưu chính đến Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị - UBND phường Mỹ Hào, số 23 đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
3. Nộp bản điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của UBND cấp xã.

V. Thời điểm nộp đăng ký môi trường

1. Đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: thực hiện đăng ký môi trường trước khi vận hành chính thức.
2. Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường:

+ Trường hợp phải có giấy phép xây dựng: Thực hiện đăng ký môi trường trước khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng.

+ Trường hợp không phải có giấy phép xây dựng: Thực hiện đăng ký môi trường trước khi xả chất thải ra môi trường.

3. Trường hợp cơ sở đã hoạt động nhưng chưa thực hiện đăng ký môi trường theo quy định, đề nghị chủ cơ sở khẩn trương rà soát, lập và gửi văn bản đăng ký môi trường về UBND phường Mỹ Hào hoặc cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định. Việc thực hiện đăng ký môi trường sau thời điểm phải đăng ký không làm thay đổi trách nhiệm của chủ cơ sở trong việc chấp hành kiểm tra, xác minh và xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật.

VI. Quy trình tiếp nhận, rà soát hồ sơ tại UBND phường Mỹ Hào

1. Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tiếp nhận văn bản đăng ký môi trường của chủ dự án, cơ sở; ghi nhận ngày nhận, tên đơn vị, địa điểm, người nộp, hình thức nộp, thành phần hồ sơ và tài liệu kèm theo nếu có.

2. Bước 2: Kiểm tra đối tượng, thẩm quyền và thành phần hồ sơ

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát hồ sơ để xác định dự án, cơ sở có thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường hay không; trường hợp thuộc đối tượng đăng ký môi trường thì xác định thẩm quyền tiếp nhận và hướng dẫn chủ dự án, cơ sở thực hiện theo đúng quy định.

- Nếu thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND phường thì kiểm tra văn bản đăng ký môi trường theo Mẫu số 47 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT; kiểm tra đầy đủ thông tin, chữ ký, họ tên, chức danh, đóng dấu nếu có của chủ dự án, cơ sở.

3. Bước 3: Rà soát nội dung kê khai

Đối chiếu nội dung kê khai trong văn bản đăng ký môi trường với quy định pháp luật và tình hình thực tế của dự án, cơ sở; trong đó tập trung rà soát các nội dung: quy mô, công suất, nguồn phát sinh nước thải, khí thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung, công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải và cam kết bảo vệ môi trường. Việc đối chiếu với tình hình thực tế được thực hiện trên cơ sở thông tin quản lý tại địa phương; trường hợp cần thiết, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường kiểm tra thực tế theo quy định của pháp luật.

4. Bước 4: Hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa nếu hồ sơ chưa đầy đủ

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, nội dung kê khai chưa phù hợp hoặc chưa bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường, UBND phường hướng dẫn chủ dự án, cơ sở rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và gửi lại hồ sơ để theo dõi, quản lý theo quy định. Việc hướng dẫn được thực hiện bằng văn bản, nêu rõ từng nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa và thời hạn gửi lại. Trường hợp chủ dự án, cơ sở không bổ sung, chỉnh sửa theo hướng dẫn, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị theo dõi, tham mưu UBND phường đôn đốc, kiểm tra theo quy định.

5. Bước 5: Ghi nhận, lưu hồ sơ, cập nhật dữ liệu

Trường hợp hồ sơ thuộc thẩm quyền và cơ bản đầy đủ nội dung theo quy định, UBND phường ghi nhận đã nhận bản đăng ký môi trường để theo dõi, quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn; thực hiện lưu hồ sơ, cập nhật sổ theo dõi đăng ký môi trường của phường và cập nhật dữ liệu đăng ký môi trường vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

VII. Trách nhiệm của chủ dự án, cơ sở sau khi đăng ký môi trường

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của toàn bộ thông tin, số liệu, tài liệu trong văn bản đăng ký môi trường.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung bảo vệ môi trường đã đăng ký; thu gom, quản lý, xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung theo đúng quy định.

3. Không được xả chất thải chưa được thu gom, xử lý đạt yêu cầu ra môi trường; không để hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư và khu vực xung quanh.

4. Lưu giữ hồ sơ, hợp đồng, chứng từ, biên bản chuyển giao chất thải, tài liệu quan trắc môi trường (nếu có) để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.

5. Trường hợp thay đổi nội dung đã đăng ký, chủ dự án, cơ sở phải thực hiện đăng ký môi trường lại trước khi thực hiện thay đổi. Trường hợp việc thay đổi làm phát sinh đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường hoặc thủ tục môi trường khác thì phải thực hiện đầy đủ thủ tục tương ứng theo quy định.

6. Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm theo Mẫu số 05.B Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung); kỳ báo cáo từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12, gửi trước ngày 15/01 của năm tiếp theo đến UBND phường Mỹ Hào, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên và cơ quan đã phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có) theo quy định tại Điều 66 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung).

VIII. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị là đầu mối tham mưu UBND phường tiếp nhận, rà soát, theo dõi hồ sơ đăng ký môi trường thuộc thẩm quyền của UBND phường; hướng dẫn chủ dự án, cơ sở bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khi cần thiết; cập nhật, quản lý dữ liệu đăng ký môi trường trên địa bàn.

2. Các tổ dân phố thông tin, tuyên truyền nội dung văn bản này đến các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; kịp thời phản ánh về UBND phường đối với các cơ sở có dấu hiệu hoạt động nhưng chưa thực hiện các trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn phường Mỹ Hào có trách nhiệm rà soát hoạt động của đơn vị mình; trường hợp thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường thì lập và gửi văn bản đăng ký môi trường đến cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

Các nội dung tại Mục II và Mục V văn bản này thực hiện theo Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực thi hành; trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới có quy định khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản đó.

UBND phường Mỹ Hào hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các tổ dân phố trên địa bàn biết, phối hợp thực hiện./. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, KTHHĐT *nh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thành